TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 275/2018/QĐST-DS	*Gò Công Tây, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2018/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lưu Thị Mai T, sinh năm 1982;

Cư trú tại: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà Phan Thị Bích N, sinh năm 1961;

Cư trú tại: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lưu Thị Mai T và bà Phan Thị Bích N thỏa thuận thống nhất bà N còn nợ chị T số tiền hụi là 55.106.000 đồng. Chị T đồng ý cho bà N trả số tiền 55.106.000 đồng vào ngày 31/3/2019 là hoàn tất.

Kể từ ngày chị Lưu Thị Mai T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Phan Thị Bích N chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phan Thị Bích N nộp 688.825 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lưu Thị Mai T nộp 688.825 đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.537.500 đồng theo biên lai thu số 39588 ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên chị T được hoàn lại giá trị chênh lệch là 1.848.675 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Cẩm Linh